



shàng qiān

上千

numeral phrase · over a thousand

Example Sentence

zhè chǎng yīn yuè huì xī yǐn le shàng qiān míng guān zhòng

这场音乐会吸引了上千名观众。

This concert attracted over a thousand audience members.

Trace each character, then write the word on your own.

上	上	上	上	上	上														

千	千	千	千	千	千														
